

NĂM THỨ BA. — SỐ 124

JEUDI 10 JUILLET 1919

LE COURRIER DE L'OUEST

ÉDITION EN QUOC NGŨ

DEPOT LÉGAL

AN HA

NHƯT BẢO

報日河安

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue, CANTHO

TỔNG LÝ: TRẦN-DẮC-NGHĨA

Chủ Bút: PHẠM-KỶ-XƯƠNG

GIÁ BÁN NHƯT TRÌNH

TRONG CỎI ĐỒNG DƯƠNG

BỐN CHỮ QUỐC NGŨ

TRỌN NĂM.....	5 8 00
SÁU THÁNG.....	3. 00
BÁN LẺ MỖI SỐ.....	0. 15

BỐN CHỮ LANGSA

TRỌN NĂM.....	3 5 00
SÁU THÁNG.....	2 00

BỐN QUỐC-NGŨ VÀ LANGSA

TRỌN NĂM.....	7 8 00
SÁU THÁNG.....	4. 50

Vị nào muốn rao báo về việc mua bán hay là mua nhựt trình xin viết thư cho M. Trần đặc Nghĩa mà thương nghị.

Mua nhựt trình thì kể từ đầu tháng hay là giữa tháng và xin phải trả tiền trước.

Cantho. — Imp. de l'Ouest

VIN DE CHINE DIT ALCOOL MEDICAMENT EUX

RƯỢU THUỐC RẤT THẦN HIỆU

Bổn Dược Phòng kính cho chư Quý khách ở xa, cần hay rằng: Nhà nước cho phép Bổn Hiệu ngâm Rượu Thuốc tại Tiệm và đăng thông hành Lục-tỉnh; nên bổn Hiệu ấn hành ít thứ Rượu thuốc cho chư Quý vị xem, đăng mua mà uống thử coi cho biết hay dở thế nào. Những Rượu thuốc của Bổn hiệu ngâm, kể ra sau này: Và có một thứ Thuốc họ thiết là hay lắm, hiệu là: TRUNG-HUỆ CHỈ KHẢI THỦY, bất kỳ bao lâu mau, hề uống vô nội trong 24 giờ thì thấy bớt liền;

GIA MỖI VE 0\$30, MỖI LỐ 12 VE 3\$00; Như chư Quý Ông muốn mua gởi thơ cho Bổn hiệu thì bổn hiệu sẵn lòng gởi thuốc lại lập tức.

TRANG CÂN PHONG THẤP TƯỚU

Rượu thuốc này, lựa ròng những thuốc thượng hạng mà chế ra. Các Y-sĩ bên Trung-quốc đã có thí nghiệm rồi, đều chứng chắc rằng: rượu thuốc này, phép tẩm chế rất tinh, dùng nó mà trừ bệnh phong-thấp, bệnh nhứt trong gân cốt và lại làm cho máu chạy đều, thiết là một thứ rượu thuốc rất nên thần hiệu.

Nó trị bệnh như đau phong, tay chân phù thũng, da thịt sưng nhức, đau lưng mỏi gối, tê tay tê chân, đau nhức trong gân cốt, các chứng thũng độc đi đứng chẳng an, đau nửa thân mình, (kêu là bán thân bất toại).

Thì dùng, hoặc uống hoặc thoa cũng đều hiệu nghiệm cả thấy, chẳng những là trừ bệnh mà thôi, lại còn làm cho ăn mau tiêu, máu chạy đều, sanh tinh huyết

Uống thuốc rượu này rồi thì tinh thần khỏe hẳn hơn lúc trước trăm phần người có bệnh uống thì trừ bệnh, người không bệnh uống thường thì mạnh giỏi luôn luôn, cả đời khỏi lo bệnh hoạn.

CƯỜNG CHUỖNG BỎ HUYẾT TƯỚU

Là một thứ Bi-Truyền-Lương-Phương, chọn rất ròng những thuốc tốt thượng hạng, quý trọng vô cùng, lại có gia thêm Nược-Sắc, hiệp lại mà chế ra thứ rượu thuốc này. Các Y-sĩ bên Trung-quốc, đã thí nghiệm và chứng chắc rằng: Thứ rượu thuốc này là một thứ hay sanh tinh bổ huyết và thêm sức mạnh cho con người

Sắc dục quá độ, nhức đầu chóng mặt, thân hư di tinh, Dương-Vật Bất-Cử đau lưng mỏi gối, khí huyết hao kém, tứ chi mỏi mệt, đờn bà dương kinh không đúng, bạch đới xích-đái đờn bà sanh đẻ yếu đuối da mặt mết vane.

Chẳng luận đờn ông đờn bà, các chứng bệnh thuộc về bệnh hư bệnh tể thấy đến dùng dặng. Uống nó thì nó hay sanh tinh thêm huyết, khỏe khoắn tinh thần những người không con uống thường chắc sẽ có con, lại còn hay trừ những vật thực ăn không tiêu, tích trữ trong bao-tử.

Hễ uống rượu thuốc này thì đau bệnh chỉ nó trừ cũng nổi.

BÁ BO-VỆ SANH TƯỚU

Con người ở đời, phải cho biết cách vệ sanh thì trong mình khỏi mang tật, bệnh ít sanh. Còn như mạng sống của con người là bởi nhờ nơi khí huyết sung túc. Chớ như những người tuấn thảo hảo hốt, chẳng biết thêm ăn, tứ chi rủ liệt, lở tại lòng bùng, con mắt mờ mịt, ấy là bởi huyết suy, khí kém, trái tim và trái cật đều hư

Bổn dược phòng hằng đa tâm chú ý, tiếm Phương kia thể nọ hết sức mới chế ra dặng một thứ rượu thuốc Vệ-Sanh này, hề âm hư thì bổ âm, dương hư thì bổ dương, chẳng luận trẻ già, đờn ông đờn bà, người nào khí hư huyết bạc, thật hầy kém hao, hề uống rượu thuốc này thì dặng tráng tinh sanh huyết, chẳng những là dặng khí huyết sung túc mà thôi, lại còn tiêu trừ bá bệnh.

Uống rượu thuốc này dặng thường thì dặng sống lâu, người không con uống thường chắc cũng có sanh con, thiết là một thứ Vệ-sanh chi tánh được đó

Phải uống cho thường thì mới thấy hiệu nghiệm là dường nào.

HO-CỐT-MỘC-QUA-TƯỚU

Rượu thuốc này chế ra bằng Hổ-cốt và Mộc-qua, bổn dược phòng chẳng nài công khó chế luyện kỹ càng, và chọn thứ thuốc thiết tốt hiệp lại mà làm ra thứ rượu thuốc này, ai có bệnh như sau đây, hề uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền

Đau trong xương, tứ chi rủ liệt, đi bước không vững, da vàng, chơn thũng khí hư huyết trệ, nhức đầu phong, các thương thứ tích, cốt khí tím lã.

Nếu ai có các chứng bệnh kể trên đây thì nên dùng thứ rượu thuốc này mà uống hay là thoa thì hiệu nghiệm dị thường, thiết là một thứ thuốc hay đệ nhất.

Bất kỳ đờn ông đờn bà, hề uống nó cho thường thì mau tiên hóa vật thực, lại thêm khí lực bội gia, khỏi lo bệnh hoạn về sau mà lại dặng sống lâu thêm nữa

THÔNG-TRỊ-MAO-KÊ-TƯỚU

RƯỢU THUỐC BỊM BỊP

Thứ rượu thuốc này, chuyên trị các chứng phong thấp, huột lược thơ cần, ấy là một thứ thuốc bí truyền tinh u. nghiệm đệ nhất.

Các chứng phong thấp, chẳng luận lâu năm hay là mới cũng đều trừ dặng, còn như đau lưng, nhức tay, mỏi chơn, đau trong xương, hay dục gân, hoặc bị té bị đánh mà sưng mình, hay là tay chùng bại hoại. Các chứng ấy hề uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền.

Phải tùy theo chứng bệnh mà dùng, chẳng nên uống cho quá độ.

Mấy thứ rượu thuốc này của bổn Dược-Phòng ngâm tại tiệm và mỗi khi ngâm thì có một ông Langsa đến nghiệm chất chẵn, hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng tại Cholon đường Paris số nhà 89, như chư quý khách ai muốn dùng thử thì xin hãy đến tại tiệm mà mua thuốc rượu này có nhân đệ hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng thì chẳng lầm đồ giả mạo. Còn ai ở xa mà muốn dùng rượu thuốc này thì xin gởi thơ để chỗ ở cho kỹ lưỡng thì bổn Dược-Phòng sẽ gởi thuốc đi tức thì, xin quý khách thử qua sẽ biết.

TRUNG-HUỆ-DƯỢC-PHÒNG.

89 Rue de Paris Cholon.

Cái tình-tệ trong xứ này

Mình mình một cánh đồng bằng rộng lớn, ruộng tốt vườn xanh, sông bao, đồng tươi nước, non tốt vót che mây, núi sông đẹp-đẽ, sản vật ề bề, trời xanh đất dưỡng, từ nào phú-bộ cho bằng xứ này; mà xứ nào tình-tệ cho bằng xứ này!

Xét lại cội bở trong xứ này: từ đời đức Cao-Hoàng khai sơn mới có xứ này, nước ta được thêm một cội nữa, song lúc ban đầu cũng không phải tự-nhiên mà được, hay là ngẫu-nhiên mà có, đánh nam dẹp bắc, dày sấn dập sủi, hao biết bao nhiêu là xương aob-nùng, trong xứ này mà để lại cho chúng ta. Chúng ta ai là người con thảo cháu hiền trong xứ này, sao không gìn giữ các cái lợi-quyền của tiên-nhân, mà kể chi cho tiên-nhân; nhưng không những là kể cái sự nghiệp sâu của tiên-nhân để lại đó mà thôi, hãy rằng mà kể cái chỗ sở nguyện của tiên-nhân đã lo liệu mà làm chưa được, dưng chưa thành đó mới phải là con thảo cháu hiền trong xứ này. Ôi!! Ăn nữa bỏ nữa, khi không mà mất đức bằng cái thương-quyền về tay chú khách thể mà không dẫu, thể mà không xoi chút nào, ai là người thương tiếc cái quyền lợi của nước nhà ở đây? Cơm mình họ ăn cho no bụng, tiền mình họ tốn cho đầy tuổi, đã không mang ơn gì với ai, trở lại chê cười mình đại ra nữa. Chư-tôn có nhớ trong báo «Hoa-kieu» lúc tranh luận với báo «Nông-cổ» mà tự xưng rằng: chúng nó tới đây kinh dinh thương nghiệp là cái lý quyết nhiên chúng nó phải được, phải có; chứ không phải miếng cưỡng mà cầu may; vì An-nam lúc bây giờ trình độ còn đương ấu trĩ. (là con nít trẻ con) cho nên giao cái lợi quyền ấy cho chúng nó. Thế có tức chẳng? Thế có giận chẳng? Thế có nhủ được chẳng?

Họ đến đây ở trong đất nước mình, sống thì nhờ hội cơm của mình, chết thì chôn trong đất mình, thâu quyền lợi của quốc dân mình mà đem về Tào, rồi lại bị hại mình thêm nữa. Ta có thiếu cái nợ gì của họ mà họ đến nhục và ép như vậy???.....

May... may... nhờ có nhà nước Đại-Pháp sang đây mà báo-bộ, búa cái chánh trị lành, đeo cái học-thuật mới, cho dân chúng ta hưởng nhờ mưa Âu gió Mỹ, mới tỉnh tuồng lại; chứ không thì xứ này cũng thuộc về xứ chệch nữa. Nay hưởng nhờ cái chánh-trị lành trong bốn biển ăn no rồi vô bụng mà bát, không còn sợ ai đến đây mà hiếp đáp gì nữa, lẽ thì chúng ta xúm-xích với nhau lại, mà khôi phục cái thương-quyền, không được thể, mà lại làm ra cho rõ mặt tiểu dân, nhưn ông nhà ửa cao, ruộng đất rộng, no cơm, ấm áo, lúa gạo tiền chôn, rồi lại trở cười các nhà báo quốc-ngữ mà rằng: «mấy ông chủ-bút ăn no rồi kiếm chuyện mà nói xàm, An-nam mà buôn bán cái nổi gì, nghề ấy là nghề của chệch.» Tôi xin thưa rằng: nghề buôn cũng là nghề chung cả, không phải riêng của chệch, hay là một nước nào, ta làm sao mà không buôn bán được? mà cái nghề ấy cũng là nghề thiết-bữ-hình-bữ-tích, thiên hạ đã kinh dinh cùng trong trái đất, còn mình sao lại nói một tiếng là làm không dặng mà thôi. Cái làm không dặng ấy là, bởi tại mình không làm, không chịu tiếm đường kiếm n. ở, đi xa về gần, cực lòng nhọc sức, mà gây dựng thì dễ mà được lắm sao?.....?

Tôi trộm nghĩ qua tới nghề-nông trong xứ này, thì ai là người làm ruộng, bây giờ nói rằng người An-nam không có một người nào là người chuyên nghề làm ruộng, thì nó ngạc lòng cho các nhà nông còn bảo rằng: có thì người nào là người nghiên-cứu và chín-dồn trong nghề nông? người nào là người thí-nghiệm

có, bằng cứ chắc chắn, có thể đem ra mà dạy được trong nghề-nông? Ta phải biết cho kỹ rằng, các nghề thiết-nghiệp mà đem vào khoa-học đó, là bởi nhờ các nhà thí-nghiệm thiết hành mà ra; chứ không phải là trên trời rớt xuống, hay là ước đất mà chung lên, tự nhiên có mấy khoa-học ấy bao giờ. Ta biết cái lý-do đó như vậy, ta nên tiếm tới nghề nông ta cho tiến bộ lên cũng có thể được chứ? Tự thuở nay những nhà danh-gia cự-phủ trong xứ này, hồi ra thì phần nhiều nhờ ruộng lúa, mà có mấy ai dám tự xưng rằng, ta được bí-truyền trong nghề ruộng mà làm giàu; hoặc có thể đem cái phương-pháp ấy mà dạy truyền ra cho một người nào làm cũng được và trúng như mình vậy chẳng? Tưởng cũng cầu may mà được, gặp dịp mà nên chứ không có một người nào là người tự-dắc cả. Thế thì có thể gọi rằng nghề được chẳng? Nếu không gọi bằng nghề được, thì kể làm ruộng cần sự dặng thất ở nơi phương-hướng nào? nơi cái quyền hành nào? Ôi! thiệt là dặng thì nhờ trời, mà thất thì tại đất đó mà thôi!...

Chúng ta cũng chẳng khả trách các nhà biện luận mà ở ngoài xứ này; hề có chê khen gì thì đem xứ này ra mà làm nêu, khai cái tình-tệ trong xứ này ra, thì ai lấy làm đau lòng, mà ai lấy làm tức trí chẳng ai??

Huỳnh-kim-Phong.

Cáo bạch

Tuần tới nhằm cuộc lễ «CHANH-CHUNG» và lễ «KHANU HI TUANG BINH» các ty các sở đều nghĩ trọn mấy ngày, nhà in cũng không làm việc, tờ AN-HÀ NHỰT-BAO không thể xuất bản cho kịp nên phải nghỉ một kỳ; xin liệt vị khán quan rộng tình miễn nghị.

Bốn quán cầu cầu

Kính cùng chư khán quan

Bốn quán rất cảm ơn chư tôn có lòng huệ cò mà nhận xem tờ An-Hà Nhựt-Báo từ ấy đến giờ, ấy là phần chư tôn giúp cho bốn quán dặng vững bền tuần nghiệp; còn phần bốn quán đây chỉ lấy tâm nhiệt thành đem hết chỗ nghe chỗ thấy mà truyền bá ra dặng đáp đến ơn cò cấp với chư tôn và quốc dân ta trong lúc này. Vậy mới phải lòng của bốn quán.

Sau đây, cho dặng tiện bề chỉnh đốn trong các đều tổn kém: Bốn quán kính nhắc chư tôn vị nào mua báo An-Hà hoặc mới mua hoặc mãng năm rồi mà chưa dặng tiền, xin lưu ý giùm mua mạt dat gọi giúp ích cùng bốn quán thì ơn của chư tôn rất trọng rất trọng.

Bốn quán cầu cầu.

Thuộc về các ôn-bà

Quan Tổng-Thống Đông-Dương Toàn-quyền ban hành lời nghị ngày 14 Mars 1919, định các thức lệ nghề làm mụ để giúp trong xứ Nam-kỳ như sau này:

Điều thứ NHỨT. — Tại Nam-kỳ những đồn bà bốn quốc và đồn bà phương đông nào chăng có dặng cấp bằng nghề làm mụ theo điều 36 trong lời nghị ngày 25 Août 1903, nên muốn làm nghề đó phải do các điều lệ chỉ nơi sau:

Điều thứ NHỨT. — Đồn bà bốn quốc hay là đồn bà phương đông không có cấp bằng, nếu muốn chuyên nghề làm mụ để giúp, trước hết phải làm đơn bằng giấy trình

chỉ vào xin nơi quan Đốc lý thành phố, hay là nơi quan Tham-biện tỉnh nào mình muốn ở mà làm nghề đó.

Trong đơn đó phải chỉ rõ Tên, họ, ngày sanh, thân tộc và chỗ ở của mình, như lúc trước mình có chuyên nghề làm mụ được mấy năm cũng nên nói rõ, phải có xá trường làng sở tại của mình chứng nhận cho mình mới được. Đơn này phải ghiêm theo một cái tờ chứng tánh hạnh tốt của mình mà quan Tham-biện cho mình ở phát cho mình và một cái tờ sao lục án tòa ít nữa là sáu tháng trước trở lại đây.

Chẳng cho phép người dờn bà nào xin chuyên nghề làm mụ, nếu bị án tiết kể dưới đây:

1. Bị án khổ sai cấm cố hay là hư danh, xấu tiếng.

2. Bị án trộm cắp, gian giáo, lường gạt của người tin cậy mình.

3. Bị án về tội trọng định theo điều 91-147-153-154-291-292-293-294, trong luật hình phạt người bốn quốc và phương đông tuân y chỉ dụ ngày 31 decembre 1912. Trong đơn bẻ xin làm mụ để giúp tại Thành Phố nào, tổng nào, làng nào, thì cứ chỗ đó mà làm mụ để giúp mà thôi.

Lúc nào muốn đổi chỗ ở thì người mụ phải xin phép lại.

Điều thứ ba.—Một người dờn bà bốn quốc hay là dờn bà phương đông thuở giờ chưa chuyên nghề làm mụ, có đủ các giấy tờ kê nơi diển thứ nhì, vào đơn xin, thì phải có những cơ tích dưới đây mới cho phép.

1. Dờn bà đó ít nữa phải được 25 tuổi

2. Phải có giúp việc ít nữa là một năm với người mụ nào có quan cho phép.

Điều thứ tư.—Tại dinh quan Đốc lý thành phố Saigon, Chợ Lớn và các Tòa bố mỗi tỉnh có lập một cuốn bộ biên tên các người dờn bà bốn quốc và dờn bà phương đông đăng phép chuyên nghề làm mụ để giúp.

Điều thứ năm.—Quan Đốc lý thành phố hay là quan Tham-biện, sẽ phát cho mấy người dờn bà đăng phép làm mụ một cái tờ trong đó biên rõ thành thị, tổng, làng nào mà mấy người đó được đi để giúp, cùng chỉ cách khai sanh, và số của cuốn bộ nào mà mấy người mụ đó có biên tên vào.

Điều thứ sáu.—Chỗ nào có có mụ có bằng cấp ở rồi thì các người mụ để giúp không được phép đến đó mà làm nghề sanh trừ ra nơi Thành phố Saigon và Chợ Lớn, sự cho phép sẽ định theo cách thức trong lời nghị này, nếu chỗ nào có nhiều người sanh sản. Phép đó sẽ cho đến ngày nào có đủ số có mụ có bằng cấp hành sự trong hai thành phố này mới thôi.

Điều thứ bảy.—Những người mụ không có bằng cấp mà đăng phép chuyên nghề làm mụ theo thể lệ định trong lời nghị này, phải từng quyển quan Lương-y thành phố hay là trong tỉnh, kiểm soát coi mấy người mụ này có làm đều chỉ mà phải bịnh hoạn cho người mẹ và đứa nhỏ mới sanh không.

Mấy người mụ này phải có sẵn một cuốn sổ đăng khi nào sanh cho ai rồi phải biên vào, tên người dờn bà sanh, ngày sanh và phải biên rõ đứa nhỏ sanh ra rồi mới chết, hoặc là chết trước khi sanh.

Cuốn sổ này, mỗi khi cuối tháng phải đem trình phê nơi quan Đốc lý thành phố, quan Tham-biện hay là quan Chủ Quận chỗ mình đăng phép ở làm mụ đó.

Điều thứ tám.—Những việc trái các thể lệ định trong lời nghị này sẽ bị phạt tù từ 1 ngày tới 5 ngày và phạt vạ 1 quang đến 15 quang, hay là sẽ phạt 1 tội trong 2 tội nói trên đây mà thôi.

Nếu tái phạm, thì sẽ phạt tù và phải trả cái giấy phép định theo thể lệ định nơi điều thứ 5 trong lời nghị này. Sự

phạt tù và thân giấy phép lại, sẽ có linh của quan Nguyễn Soái Nam-kỳ ban hành.

Những luật phép định trên đây sẽ đăng thi hành chẳng trái sự huộc tội của luật hình, là khi nào người mụ có phạm tội trọng hay là tội khinh.

Điều thứ chín.—Quan Nguyễn Soái Nam-kỳ, quan Chương lý Đế hình coi Đông-Dương, mỗi ông tùy phận sự, lãnh thi hành lời nghị này.

Cách điểm chỉ và thủ ký bằng chữ Hán

vào tờ giấy có quan hệ chăng?

Trong hai điều cần nhất này làm cho đồng-bang từ quan chí dân, hào gia phú hộ trông vào rõ thấu quan hệ của sự thật tự xưa để lại đối với sự ngay thật ngày nay khác nhau—Về việc tờ giấy làm ra để vay hời bạc vàng mượn ruộng, đất hôn hiệp, mua bán, vãn vãn. Cả thấy đều lấy sự thật bởi nơi dân mà ra... Bởi nơi ký tên điểm chỉ thủ ký gọi là chắc thật đó thôi.—Phải chắc thật thuở đồng-bang ta còn quê dốt mấy mươi năm trở về trước, cái sự thật tình của đồng-bang ta lấy đây làm chất chẳng hề sai chạy và cũng ít khi xảy ra việc thừa kiện lẫn nhau, đến tụng đình coi cái hình trạng chữ thủ-ký và điểm chỉ trên tờ giấy dường như khắc vào bia đá vậy. Chẳng thấy nơi nào mà nói rằng tờ giấy này sao điểm chỉ, đơn trạng họ mạo thủ-ký.—Không... Vì quê dốt mà chắc thật khỏi cần chứng cứ chi cả như kiếm thời đây vậy.

Đồng-bang ta nghĩ đó coi; cái chữ thủ ký và điểm chỉ có phải sự chắc là tại nơi đó chăng?—Nếu đem ra mà so sánh với thời đời này có khác nhau xa chăng?... Khác xa chứ!...

Buổi trước ít hay có làng nhận thiệt và không có ông bằng khoán, chỉ cầu chứng lấy sự quê dốt thật-thà gọi là sự

chắc, chứ đến nay muốn chắc chữ thủ-ký điểm chỉ thì xin làng nhận thiệt muốn chắc nữa đóng sổ tiền bảch-phần cầu chứng. Còn muốn quá chất nữa đợi nói ngược tới tòa mở cửa sổ đó mặc sức là chắc.... chắc.... như có muốn phòng cho tòa mau hiểu thì cậy quan trạng-sư là người thay thế cho mình bào chữa và tỏ cho quan tòa hay hiểu sự gian dối của kẻ ngược xuôi.

Theo như thời đời này đồng-bang ta đã bước vào đàng văn-minh thọ nhiệm phong-bóa của Đại-pháp thì rõ biết mình là người có thầy dạy. Cho nên việc chỉ mà xảy ra tới tụng đình thì phải đủ cơ bằng là đủ sự công lý, còn thiếu sót đến ấy ra là giả dối. Trong việc tờ giấy kiếm thời mà chữ ký tên bằng chữ quốc âm ký luôn và tên họ tùy theo ý người thì ít hay gặp sự quan hệ, vì mỗi người ký một cách khác nhau để ai tập thành cho đăng. Còn chữ thủ-ký viết theo chữ Hán trong 10 phần có 3 phần quan hệ. Lắm trạng giả dối tập tìm từ nét sửa từ chữ. Nay thủ-ký vậy mai thủ-ký khác hoặc lòng có sâu độc tập điệu viết cho khác điệu tự nhiên phỏng có viết tờ vay hời và thủ-ký đăng sau có sanh đều gian dối ngày sau có kiện thưa tới tòa đòi cứu nét chữ phải khác ngay. Lại có kẻ sâu một tập chữ thủ-ký mà làm thiệt hại cho người chơn chất hoặc ngược xuôi với chủ nợ vãn vãn.... Xét lại cái điểm chỉ đó nó làm hại người ta cũng lắm lắm.

Đây nói về phần dốt nát nó làm cho nhẹ thể mà lại phải thua lặn là khác:—Như người có gia sản giàu có mà rồi cũng có, còn kẻ nghèo nàn cơ cần mà may không chừng. Nói tắt lại giàu có mà dốt, cái điểm chỉ nó làm cho mau thiếu nợ mà nghèo, điểm chỉ ra rồi có kẻ so dấu mà sao lại đăng.

Cũng vì cơ ấy mà có khi giàu lại làm cho giàu thêm.—Còn nghèo nó làm cho rảnh nợ.—Trong các lẽ nói trên đây phải đủ bằng cơ mới được. Như là điểm chỉ

thủ-ký phải có hương xã, nhân chứng rằng thật chữ thủ-ký điểm chỉ, ấy là nơi việc hương, còn bản có số tiền bạc hoặc việc chi trong hệ thủ phải thêm tiền đóng vào sổ bằng-khoản cầu chứng mới là thật chặc.

Đồng-bang cũ ta chan thấy trước mắt những tờ giấy mao thủ-ký điểm chỉ rõ ràng, mầu-dắt của mỗi tỉnh, nơi Tòa-án chắt để cả chống tay ta mai xét từng nét chữ đó, cũng vì sự bất-bình nhau chữ thủ-ký, điểm-chỉ.

Nếu đồng-bang ta giữ một mực làm ra cho đủ bằng có với nhau có đản mà phải phiên đến tụng đình tra cứu.— Nhưng mà nói thì nói chứ cũng có chỗ làm cho ban đồng-bang ta phải cực lòng chẳng lẽ cho mười 3, 40 công ruộng người đi mướn ruộng lỡ đất cây người viết tờ chẳng ra điểm-chỉ không biết rồi phải dặt 2 dưng chủ-tá đến dĩa mặt ông xã ông hương mà cầu chứng rồi đem đi đóng bạc-phần nữa mới đủ bằng sao?— Mà nếu có vậy sợ e ngày sau sao đó?....

Muốn cho sự bất tiện này trở nên thuận tiện thì trên Chánh-phủ chẳng lẽ hẹp lòng dân, mà mở rộng cho dân nhờ, lấy sự chặc thật mới được. Phạm người dốt thì lấy khu-ốc tay mặt; một ngón-cái và một ngón-ngo in vào chỗ tên họ đứng nơi tờ làm chặc, còn người biết chữ thủ-ký bằng chữ Hán cũng phải in một cái khu-ốc ngón cái tay mặt vào kẻ chỗ chữ thủ-ký đó làm chặc. Về phần chữ-ký tên Quốc-âm thì ký tên họ đủ theo cách thức thì đủ cơ khỏi in khu-ốc tay:

Đó là nói về phần dốt và không biết chữ Quốc-âm của người quê dốt.— Còn về hàng có danh tiếng có giá thể bấy lâu thiên-hạ nghe danh, trên quan biết mặt mà không biết chữ Quốc-âm biết chữ Hán thì chữ thủ-ký bằng chữ Hán nhìn cho là đủ cơ, không cần phải in khu-ốc tay làm chi nữa.

Biết rằng buộc phải in khu-ốc tay vào tờ giấy làm đủ bằng cơ là buộc chung cho nhau về phần què-dốt ngay sau khỏi đều quan hệ xảy ra chứ chẳng phải làm cho mất thể diện người không học. Nếu như Lục-châu các nhà Đại-phủ, thức giả, Điển-chủ Công, Thương và Kỹ-nghe cùng nhau hiệp ý vừa lòng thì chắc sao Chánh-phủ cũng nhìn lời.— Tôi ước trong một ngày kia Đồng bang ta trong Nam-kỳ này sửa lại điểm-chỉ và thủ-ký dưng thì Tòa khỏi lo lập Phái viên giáo tự (so nét chữ) nữa.

Cantho J. Nguyễn-quang-Trường.

Đề 36 con

Xứ Battambang ngày trước là thuộc địa của Xiêm-La, thì thường có thói quen cho chơi cờ bạc có thuế (tục kêu là công xỉ Că-bế)

Từ ngày sát nhập về nước Cao-mên, có nhà nước Langsa bảo hộ đến giờ, thì cũng noi theo tục lệ cũ mà cho chơi cờ bạc, xổ đề 36 con, bởi vậy cho nên người Annam ta vô tại xứ này, như người đi buôn bán thì mau khá, còn những kẻ cờ bạc thì mang nghèo có nhiều thấy làm việc dốt vô xứ này, ban đầu không biết cờ bạc là gì, ở một ngày một lần trở nên một tay cờ bạc, thua cho đến dốt còn một quần một áo mà thôi, cũng bị đề 36 con, có nhiều người dốt mà thua thét trở nên điên cuồng mà bỏ mình đi nằm mà nằm mố mà xin ông bà cho nằm chiêm bao thấy đánh trúng một con đề dưng gỡ, việc ấy lấy làm thiệt hại cho dân sự lắm, vì vậy nên Annam ta thường có tiếng tục nói rằng: Xứ Battambang Annam ta vô làm ăn không khá, mà dẫu có khá chừng muốn về xứ sở thì cũng khiến cho bết, là vì bị lời thề ngày trước việc ấy lấy làm khó tin lắm là tại mình cờ bạc mà thua làm sao mà không hết, như ba chú khách trú đó, chúng nó vô tại

xứ Battambang cứ lo buôn bán làm ăn còn có kẻ thì làm chủ xổ đề việc đó chắc thủ lợi trong tay, vì chúng nó thân dể rồi coi con nào người ta ít đánh thì xổ con ấy, mà làm sao nó thua được, vậy mà Annam ta xúm nhau đem tiền đi đánh, cho chún: nó ăn, sao không xổ, chúng nó dăm dưng thuế một tháng một dôi ngàn đồng bạc, còn các sở tổn nữa là khác mà cầu như cờ bạc phước mạng hên suôi thì làm sao chúng nó dăm, bởi vậy chúng nó về Tào thì đem bạc ngàn về còn Annam ta sao chừng về xứ sở lại hết tiền, là vì mình cứ lo cờ bạc hoài còn chúng nó thì lo thủ lợi luôn.

Từ ngày nhà nước Langsa ra ơn cấm tuyệt cờ bạc tại xứ Battambang đến nay cũng gần một năm, thì cũng như cứu dân Annam ta cư ngụ tại Battambang cho khỏi làm tay gian trá của khách trú sao nhà nước không để cho chơi cờ bạc mà thân thuế, ấy là huê lợi mỗi năm biết là bao nhiêu! lại ra lệnh mà cấm tuyệt đi, là vì nhà nước Đại-Pháp thương dân sự, biết việc ấy là thiệt hại cho con dân nên ra ơn mà nghiêm cấm cờ bạc ấy là thương dân như con dốt.

Phan-thế Hùng
(Kiêm-Biên)

Thơ tín văn lai

THẤY PHẢI, THÌ KHEN

Kính thăm ông Chủ-bút và xin ông làm ơn cho tôi một chèo giấy trong báo của ông đăng ấn hành cái sự của tôi đã thấy như sau đây cho Lục-châu xem.

Ấy cũng là một gương tốt chung cho bạn đồng ban nên so sánh.

Từ khi tôi quen biết với Monsieur Nguyễn-khánh-Như là Điển-Dương Y-Sanh tại Traviñh đến nay, thiệt hai vợ chồng đều là người siêng năng, ngay thật ăn nói khoan hòa, vui vẻ, sự tiền bạc rất phân minh. Cả hai vợ chồng đều vốn khéo, kỹ cang trong mọi việc. Hễ

hứa đều chi với ai, thì làm, không hề ai trách dưng. Thiệt là người đạo đức, lương tâm rất cứng cỏi.

Nay Hàng Hậu-Giang-Dương-Hàng Cantho lo mở tiệm ngách tại tỉnh Traviñh, kêu người trong tỉnh hùn, lại phú thác sự quản lý tiệm ngách ấy cho M. Nhương.

Hàng rất hữu hạnh mà gặp dưng người lành như vậy. Hôm ngày 18 Jun 1919 tôi có gặp M. Nhương đi Cầu-nam góp phần hùn; tôi hỏi thấy đã góp dưng bao nhiêu rồi, thấy trả lời rằng từ hôm hùn giao đến nay chưa đầy một tháng, mà góp dưng trên 75.000f. Thấy đi không thường, vì xin nghỉ bên nhà nước mà giấy chưa lại. Thấy dùng mấy ngày nghỉ là ngày chúa nhật cùng ngày lễ mà đi rả hùn và góp luôn thẽ. Nên có hơi chận cho Hàng một chút. Nghỉ trong một tháng mà góp dưng trên 75.000f. Thiệt rất đáng khen tánh hạnh người siêng cần, mới dưng mau như vậy.

Theo trí tôi tưởng chắc sao sao, M. Nhương mà lo việc buôn bán cũng dưng thành vượng, vì nhờ sự siêng cần ngay thật vui vẻ của hai vợ chồng.

Nghĩ cho con người ở đời hề tánh hạnh tốt thì thiên hạ yêu dưng. Như M. Nhương là người ở tỉnh Traviñh mà mấy ông ở hàng Hậu-Giang Cantho giám phú thác việc lớn cho thấy. Thiệt là tiếng lành đồn xa là vậy đó.

Vậy bạn thanh niên cũng nên so sánh, tập rèn tánh tình cho dưng như vậy thì ngày sau Annam mình có lẽ cũng làm dưng các việc lớn mà sanh nhai.

Chừng được nhiều người tánh hạnh tốt, thì thiếu chi là hội này, hàng kia.

Một người đọc báo An-Hà,

Lê-công-Vạn (Cầu-Ngan)

Ngò cùng Huỳnh-kim-Phong

HUỲNH-KIM-PHONG TIỀN-SANH

Hôm rày tôi có lòng trông coi bài của tiên sanh gửi lại nói làm sao? Song không thấy trả lời, lại có giải nghĩa bài "Lý tưởng" đó vậy. Rồi tiên sanh với phát nòng nẩy đem những lời tự-dắt tự-kiên mà khi bạc tôi cho thái quá ôi thôi! không lý nào tôi ngồi khoanh tay mà nhìn đứng. Con rừa tôi xin đòi lời nhỏ nhẹ, hầu hỏi lại tiên sanh. Vậy chẳng hay thời nào là thời hướng-nhơn đạo đại-dồng? Chớ từ xưa nay; từ đời Hồng-hoàng nào chỉ đời già-mang, kiếp lúc văn minh của tiên sanh nói đó, tắc nhiên cạnh-tranh cả. Thiệt lại hay là tiên sanh ngày nay ra gọi là cấm bút khuyến đời, tưởng chác ngồi trên thiên hạ, nên ý thừa muốn cái lòng trời, dựng sửa lại Bình-quân. Nay tiên sanh muốn chia cho đều tưởng dễ làm sao? Có khi vua Chúa là con Trời còn chia chưa dặng thay! Nếu y như lời tiên sanh thì lý đây; chác là không lúa gạo ăn lại thêm không vải bô mà mặc. Tiên sanh phải hiểu rằng: hễ trời sanh con người, phải khiến đến cạnh-tranh mới là tấn hóa; người giỏi mạnh, thì dặng hưởng tài vật nhiều, kẻ dở yếu, thì nhữn-nhục, mới là có đặt để sáng Vua tôi, chủ tớ. Bàng mà hưởng chung nhưn-đạo đại-dồng, thế thì không ai chịu ra dan nấng dăm sương chơn bưng tay lăm. Cứ ngồi mà hưởng chung với nhau, xét lý ai cũng như ai, e chầy ngày rồi thì phải đối rách vậy. Tiên sanh ôi! Chẳng nên tưởng vậy, gọi rằng thông thả mà hết người không hay đó!!..... Tưởng sao, như lúc bây giờ, cũng có phần riêng hưởng nhưn-đạo đại-dồng, cũng có phần cạnh-tranh, cũng có phần cực khổ, kẻ là hạ hạ, thượng, trung,

chí hạ, cũng là đủ. Chẳng cãi lời tiên sanh luận biện, mà muốn cho một phần bình quân cho vừa lòng người hay sao? Tiên sanh cũng biết lắm chớ, vả lại cơ hội Trời tạo hóa, sắp đặt đánh rành, lựa là tiên sanh thốt mà người nghe. Buồn không? Còn như tiên sanh có viết bài vở chi để vào báo chương, cũng chẳng nêu đem chữ nghĩa ra cho nhiều. Tiên sanh chẳng rõ kẻ hàng thức giả thì ít, kẻ ngu dốt thì nhiều. Ai xem báo chương cũng tưởng học lời tao nhả thật tình, và nghe những lời diễn thuyết, cho mở mang trí thức. Phần nhiều thì em nhỏ dại nó cũng rõ học đặng. Chớ tiên sanh tưởng như vậy: e khi hẹp quá đi. May có tôi biện bát ra, rồi tiên sanh mới là giải nghĩa, không thì tiên sanh không giải nghĩa chớ gì? Tệ thì thôi! phải chi tiên sanh sáng lòng sốt sáng chỉ vẽ ra cho rành. Trên thì tiên sanh viết bài "Lý-tưởng" dưới thì tiên sanh xin một khoản giấy giải nghĩa luông đi. Tiên sanh không làm vậy hay là đợi có người bắt bẻ, rồi tiên sanh mới giải nghĩa? Ai chịu, đừng nà. Thiệt tiên sanh có tài mà để dấu tài, như không có. A buồn thôi! Còn khoản dưới lại có câu tiên sanh phân rằng: "Có học thức như Truyết-học, Lý-học, Kinh-tế-học, như hèn Âu-châu « Mỹ-châu vậy; mới có dự trất cuộc tương lai, chớ không phải « Người » như « Người » La-hiến-Quí, hay là người Trần-kim Trọng vậy mà ăn thua gì." Lắm rồi đó ngài, lời nói đây: tôi dám chác rằng: tiên sanh quên ghé mắt dòm đời, nên mới có khi người dưng ấy. Tiên sanh ghé nghĩ lại coi, dấu cho tiên sanh hưởng lộc nước quyền cao danh trọng thế mấy, cũng không lẽ bị người cho thối thặng... Ai dè là chữ ký tên rõ ràng; Huỳnh-kim-Phong (Chữ hiệu) Tam-phước-Hiến thấy thuốc annam. Thật là quý, hèn chi cấm tôi không xứng đáng trả lời. Vậy tôi xin

hỏi tiên sanh, không trả lời cho tôi để trả lời cho ai? A mới nhớ, có khi tiên sanh để mà trả lời, cũng hỏi dưng bà như cô Túy-Kiều nữa chi? Là gì mấy á thanh-lầu mà hồng trách? Tôi xin nhét lại cho mà nghe, cô Túy-Kiều người ta nói chết lần này, còn đâu mà tiên sanh cắt hỏi kia? Còn tôi đây cũng thắm mặt về những lời tiên sanh bảo cho tôi hay, dặng mà ăn năn, thật tôi có ăn năn rồi, tôi cũng hiểu mực thì đen, giấy thì trắng, hễ cầm cây viết, viết vào làm sao cũng phải nghĩ nghĩ rồi mới viết, cũng không phải để dấu gì, mà dám thí tỷ trong báo chương dặng. (Nghe nói trái tai thì phải cãi, đẹp lòng vừa ý mới hàm thính.

La-hiến-Quí.

Trong báo A. H. số 118 có bài hỏi cô Túy-Kiều của Huỳnh-kim-Phong làm ra kêu là "Bình luận nữ sắc" đọc lại thì rõ.

Châu Trần hảo hiệp

Ngày 6 và 7 Juillet 1919, nhằm ngày mồng 9 và mồng 10 tháng sáu Annam năm Kỷ-Mùi, 2 ngày đó là ngày M. Nguyễn-văn-Huỳnh tự là Cẩm-Văn diển chủ tại Cánh-thờ định thành gia thất cho con trai là Nguyễn-văn-Thạnh cưới con gái của M. Võ-chánh-Tiết cựu Thơ ký Tòa-Bổ Cánh-thờ mỹ danh là Võ-thị-Bà.

Rất cảm tình hai đảng có lòng hạ cố gửi thiệp đến mời; vậy nên Bốn-quán với và kính đôi lời chúc mừng cho hai họ vậy vui, muốn đến hạnh phước và cầu cho vợ chồng mới nối tóc đến già trên hòa dưới thuận.

A. H. N. B.

Thi tập

NGUYỆT-NGA CỒNG HỒ

Tương hỡi Hồ-man đầy lửa binh,
Hòa Phiên càng gớm chước gian manh
Vì đem má phấn đến ơn chúa,
Lại phụ tình chung với bạn lãnh.
Vóc ngọc dành gieo dòng nước biếc,
Thề xưa chứng có lượng cao xanh.
Trăng già khen cũng hay sâu sát,
Thôi vậy thả cam trọn từ sanh.

Mme Trần-xuân-Lang.

HÒA NGUYỄN VÂN

Chước chi son phấn thối Hồ binh
Xuôi khiến cho buồn phận mỏng manh
Ngân dậm Liêu-tù vương chỉ rơi
Trăm năm Lục thị vớ gương lành,
Đất bao nả phụ nhành hoa thắm
Trời phồn phở ghen mái tóc xanh
Dòng nước thả trao thân tiết liệt
Duyên chàng Tiên trót nguyện lại sanh.

Ngũ-Nương

THƠ NGUYỆT-NGA GIÁN VÁCH BÙI-KIỆM

Chúc thân chìm nổi nghĩ mà kinh
Trữ dưng ơn kia dâm phụ tình
Nghĩa mới chẳng đành câu thất tịch
Duyên xưa vì nặng chữ tam sinh
Ái ân chẳng dẫu khôn e mặt
Tùng dực ta toàn sớm cắt mình
Đen bạc bởi ai kia có biết!
Đờ chơu thăm bạn nghĩa mình linh.

Ngũ-Nương

THIỆU KỶ QUI Y

Buồn hương đã chán chuyện chiều trưa.
Ba bảy quí y tuổi nghĩ vừa;
Đeo chữ từ bi say cảnh tịch,
Nháng làn son phấn ngán ngày xưa,
Đám mưa chải gió trời mây liễu,
Ăn bụi vương lòng mát phien đưa,
Thoát chốn lâu xanh lên cực lạc,
Khỏi lo xơ xải bướm ong thừa.

Tiền nữ: Đỗ-như-Sương

MƯA DẦM THƠ

Gió dúi vào xa lộp nóc lầu.
Râm râm rí rí thể nghiêng bầu
Tơi bời đất bắc huê phai mặt
Xối xá rừng nam liền lất đầu
Lụi-cụi gành nghề ngư xếp vó
Lao-xao ruộng Thuần mục ngư trâu
Mịch mù nào biết trưa tay sớm
Vay chớ hồng loan trảy đến đâu?.....

Phan-hà-Thanh, Instituteur à Cai-von
(Cáuthơ)

NGUYỆT-NGA KÝ GIỮ BÙI-ÔNG HÒA
NGUYỄN VĂN TRONG BÁO AN-HÀ SỐ 122
BÀI THƠ BÙI-ÔNG KÝ GIỮ NGUYỆT-NGA

Lòng thiếu tương viấy ấy thần linh
Tuy thất còn roi dấu khối tình
Kèn quyền tiếng rao nghe lảng nhách
Thơ từ giọng cợt thấy buồn tanh
Lãng lơ chi hấy người đầu bạc
Tiền bạc thà cam kẻ tuổi xanh
Già cả chẳng toàn lo bốn phận
Còn đeo cái tạo ở bên mình.

Mademoiselle Xuân-Mai (Mỹ-thơ)

Tiểu đàm

Mừng-quỳnh

Giáp với Ất kết bạn thiết với nhau
cũng như Tý với Sửu vậy...! Giáp mất
đi buồn bán lâu ngày mới về, ghé thăm
vợ chồng Ất; nguyên vợ chồng Ất có
lòng tốt, tách hay chiều hiền lễ sĩ;
(thiệt là nổi náo úp vung vậy, in hộc!)
Nên khi thấy anh em bạn đi lâu mới về
thì mừng lắm, Ất hỏi vợ đi chợ mua
đồ về nấu nướng dọn ra một mâm
vung-chông, rượu thịt bẻ bàn mà đãi
Giáp. Khi hai người vừa ngồi vào mâm,
thì chị Ất vỗ ra băng xăng và đi và nói
một cách mau mắng rằng: Nè anh tám
(Giáp) từ ngày anh đi tới nay, thiệt vợ

chồng tôi trông hết sức... Nay anh về đây
vợ chồng tôi mừng biết chừng nào! Vậy
anh đừng ngại cứ việc ăn đi, mà nếu
anh ăn không hết tôi đổ trên đầu anh
đá! Giáp nghe vợ Ất nói vậy chừng
hừng, liền dõ dả xuống mà nói với Ất
càng: Chị nó cái gì mà lạ vậy anh?
Ất biết nước lời liền la vợ, rồi chạy lại
mở tủ-kitchen lấy ra 1\$20 kéo tay Giáp
mà trao và nói rằng: vợ tôi nó dại quá,
vì mừng anh mà nói bậy bạ lắm, đây
1\$20 là tiền tra-lẻ, tôi cho anh mượn
đặng lại thấy hương quán K... mà kiện
nó, anh hãy đi kiện đi, đừng có sợ mịch
lòng tôi, anh cũng biết bụng tôi rồi
chớ; nếu anh mà không kiện con vợ tôi
thì bằng anh b... dứt cho nó đá!

Ủy! tưởng sao, cũng vậy!!

II. II.

Ơi hời thừa Sai!

Ông Hời-dông Tròn (Travinh) đáng làm
[phó tổng,

Mấy mươi năm công ông rất dày.
Ai ai trong dân hải này,
Xin giùm cổ động khắp rày Trà-nhiều.
Xin Thừa Sai xét suy nghĩ nghĩ,
Sự bỏ thăm cho kỹ mười p.ấn.
Ông Tròn làm việc chuyên cần,
Việc nhà việc nước xử phao dặt. rành.
Tánh thông minh nói năng bậc thiệp,
Xin nghĩ coi ai kịp bì ngài?
Lựa tổng phải chọn hiền tài,
Phòng sau dân sự lâu dài dựa nương.
Chữ Quốc-ngữ thì ngài hay giỏi,
Còn Hán văn lạc lối tài lành.
Việc làng mỗi việc mỗi rành,
Vậy thời việc tổng ác tình lắm mà!
Đặt phát bảm, đơn từ, văn khế,
Cùng xử phao ai thể được ngài?
Làm làng đã dặng vậy vậy,

Chừng lên làm tổng nghề ngài hay hơn.
Chữ Langsa tuy là khó thiệt,
Mà ông Tròn cũng biết ít nhiều.
Luận trong chữ nghĩa ba vì,
Ai ai cũng rõ ai thì hơn ai.
Còn luận việc thạo làm làng tổng,
Ai cũng đều cho ông bậc trên.
Luận trong trí hóa thông minh,
Người người rõ thán ông lành tài hoa.
Luận qua sự tùy thời xử thế,
Thì ông Tròn từ tế biết hao.
Gặp ai hơn hờ ban chào,
Chẳng khi làm lễ, có nào dễ vui.
Người như vậy dặng lên làm tổng,
Thì lấy dân làm trọng chẳng sai.
Lo cho dân sự an bài,
Chả ai oán trách, chả ai than phiền.
Luận trong việc gia viên điển sảo,
Của cải nhà cửa đáng mấy ngàn.
Đủ trong lễ luật làm quan,
Y theo nghị định quan Toàn-Quyển ra.
Trong mấy năm nước nhà giặc giã,
Thì ông Tròn hạng mã công lao.
Chẳng rời đeo súng tuần do,
Đêm hôm lặn lội cần lo phận mình.
Còn trong cuộc cho vay Quốc-trái,
Thì ông Tròn công lại dày công.
Khuyến lơn dân sự đóng lòng,
Của tiền tương xuất bạc rông cho vay.
Tuy là giúp Langsa thẳng trận,
Chớ kỹ trong giúp vận nước mình.
Annam mà được tồn sinh.
Langsa hư ư, xir mịch phát hư.
Xin thừa sai xét cho tận lý.
Cổng cổng kia dặng mấy muôn vàng!
Đồng tâm giúp ông làm quan,
Kéo mà mai một người hơn toàn thay.
Việc tiền bạc dưng như mây nổi,
Gặp một luồng gió thổi thì bay!!!
Sao cho bằng kẻ anh tài,
Ngân thu danh giá trảy trảy non sông.
Tôi làm đây lấy theo công luận,
Chẳng tư vì mưu thuận a dua.
Đừng cho tài trí bị thua,
Đừng cho có sự rằng mua tước quyền.
Nước ta bởi rĩa đảo điên,

Hãy làm cho tuyệt đừng truyền về sau.
Tôi Duynh-long-Ấn cúi đầu,
Thừa sai xin nhớ lấy câu trách tại.

Huỳnh-long Ấn (Trà-vinh)

Thợ may ký giữ
tình nhân

Sơ lược tạm hàng thơ lá, theo thừa gởi
bức hồi văn, đường kim giữ mối năm
hàng, sợi chỉ gìn cào bốn đức, cắt cửa
lòng đây buồn bực, luôn luôn dạ đó
đừng sai, bao đánh nhau nọ chia hai,
cũng dờ tuần kia đầu sống, uò hẹn có
non cao biển rộng, bình bình nguyên trời
cả đất đây.

Ấy là:

Già vàng giữ ngọc cho hay,
Mới đành lòng kẻ chưa mây cui trời;
Tiện đây bỏ lại đôi lời,
Đầu môn bia đá chỉ rời lòng đây.

Có bài thơ rằng:

Buồn bực phòng theo với khổ may,
Củ non thể nước vạc lòng này.
Tất gan đường thể kim châm chích,
Kéo cánh song loan gợn gió khuấy.

Vạc từ dặng thiệp chầu dặng cay, do
rước tất chàng dưng bạc bèo, vạc
nổi trắng chàng lòng tròn bèo, vạc mầu
thâm không dạ lảng lơ, xit xa khuỷ
luồng những đợi chờ, vạc cách vạc càn
thêm buồn bã, tại lảng dòn chán tâm
tả, lảng với chưa hạt lựu dầm dể, nột
mình lảng lộn canh khuya, chầu bóng chầu
chờ ngày lảng. Trưa xuất mấy hàng ki eo
vung, xiết quàn ít chữ dờ hay, tưởng
kim lang cách biệt nhàn ngày, sáu cũ
rời gở dần ra mối, rồi thôi trông mai đến
tối, dưng xuân từ hạ lại đông, áo náo
thay trong lối cặp vợ chồng, khăn khích
bấy ngoài tiếng ha đôi lứa, hột mớ sao
lảng chọn lựa, kéo tri là thói đơn sai,
thành xuân đôi chữ văn dài, cần: kiểu
ít lời cần ký.

Long-xuyến Đàm-Chúc.

Nam kỳ thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 5 f 70
Đồng-Dương..... 5 75

Giá lúa

Từ 5\$00 cho đến 5\$10 một tạ, tùy theo thứ lúa.

CANTHO

LỄ MUNG CUỘC HÒA-BÌNH. — Lễ Hòa-Bình tại Cánh-thơ định chơi trong 2 ngày: 13 và 14 Juillet năm nay. Nhiều cuộc chơi vui lắm: sẽ có chương cộ (nghe nói người ta làm nhiều cái cộ chương theo cách thức kiếm thời.... khéo lắm). có đua xe máy đá Fool-ball, hát Annam, hát chèo, hát bóng, làm chay, múa rồng, múa lân; còn nhiều cuộc chơi nữa kể không hết đặng.

Lễ này là lễ ăn mừng cuộc Thái-bình trong bốn biển, và ngày nay đang vinh diệu cái thịnh danh hùng dũng của nhà nước Đại-Pháp đã toàn thắng trong đám giặc nghiêng trời đổ nước hèn Âu-châu trong 4 năm rồi đây. Nên nhà nước bày cuộc này cho ai nấy vui chơi mừng rỡ cùng nhà nước. Sách có chữ: quân cộng lạc thần hề cộng lạc, ứng hỗ thiên nhi thuận hổ nhân..... vậy thì chúng ta cũng đồng tâm vậy vui mừng rỡ cuộc thái-bình tái dựng này.

CUỘC GÓP TIỀN CHỖ VÀ TÊN BÁN NỆM

Ngày 30 Juin 1919. Xương tửng Luối là chèo góp tiền chỗ. gặp tên K... đi bán nệm bêu biếu tên K... góp tiền chỗ. K... nói bán chưa đặng, nên không chịu góp. Xương tửng Luối không nghe nín gánh nệm không cho đi. 2 đảng sân-si tri kéo 1 hồi rồi xáp vô đánh nhau. Linh bắt cả hai về bắt ông Cò phạt, mỗi tên 4 cắc về tội đánh lộn.

TỜ BẮT TRUNG. — Ngày 1^{er} Juillet 1919 thấy đội Máo là người ở Châu-thành Cánh-thơ đến bắt thừa rằng: đêm 30 juin rane mặt 1^{er} Juillet 1919, lúc 1 giờ khuya thấy thừe dầy thắm chừng nhà phòng Đạo-chích đến viếng canh khuya, thấy cửa phía sau mở bét, hồ nghi cho là Đạo-chích, chừng tri hô lên mới hay con dầy tở là Đàm-thị-Ý trốn mất, coi lại đồ đạc trong nhà mất hết 2 cái áo hàng dài, 2 cái quần lảnh đen, 1 bộ núc áo hàng vàng, hết thấy giá đáng 32\$00 kể về tiền Đàm-thị-Ý lảnh trước còn thiếu cộng lại là 107\$00.

Thấy đội Máo nghi quyết cho Thị-Ý lấy của ấy, nên cứ với ông cò xin làm tờ tập nã.

NGHI LÀ CỦA GIAN!..... PHẢI BẮT
Ngày 3 Juillet 1919, tại Châu-thành Cánh-thơ lính tuần gặp 1 đứa con gái ước chừng 9, 10 tuổi ăn mặt nghèo nàn đi xin mà độ nhứt, trong mình nó lại có dặng 40\$00. Thấy việc đáng nghi cho là của trộm cắp, nên lính bắt giải đến ông cò, ngài gạn tra duyên cớ mới rõ là đứa nhỏ này đi với mẹ nó, ông cò cho đòi mẹ nó hỏi bạc ấy làm gì có? Thưa rằng: mẹ con nghèo khổ đi xin chắt lót dặng bấy nhiêu đó để dành khi đói khác. Hỏi đứa nhỏ cũng khai như vậy. (Báng nghi quá) Bằng cớ không có, và chẳng có ai đến nhận bạc đó, nên ông cò trả bạc lại cho mẹ con đứa nhỏ này và cho chúng nó.

(Không lẽ đi xin ăn mà dư dặng số tiền đó, vì lẽ xin ngày nào thì ăn ngày này ít có ai dư dặng? bạc gì đó mà. !..!)

CAI-RĂNG

NAM HẢI TƯỚNG QUÂN QUI VỊ. — ???
Ngày 3 Juillet 1919, ở miệt Cai-răng (Cánh-thơ) có 1 người chờ đến Cánh-thơ một con cá voi con chết (cá ông!) dặng xin phép quan mà chôn. Thiên hạ đua nhau đi coi chen chơn không lọt, kẻ đemphan

người đem giấy tiền vàng bạc đốt vái xin ông? phò hộ... nầy nọ.... lẩn-xẩn. Còn người gặp cá ông? đó thì dễ tang... Thấy chuyện cũng ngán cười cho người mình sao mà hay cung phụng nhiều đến vậy? Hễ là loại vật trên bờ dưới nước gì cũng phải hóa sanh tiêu diệt là lẽ thường, linh hiển thế nào thì không rõ, chớ thấy vật tiền làm lợi cho chệp thì có...!...! Tục lệ ôi tục lệ! Thiệt là: Hà tục di truyền, hà thời phượng duyệt??? Hỡi Annam ta...!...!

Một cặp oan ương

(Tiếp theo)

Nói về Lý-phú-Cang từ ngày em ra ở riêng rồi, thì cũng cứ ở trong nhà chẳng lia thi sách, chẳng màng đến công danh không ham đến thanh lợi, nào khác thấy tu cửa phật. Còn Lý-mỹ-Nhan thì phú cho Tiêu-khá-Biến chỉ về nữ công nữ hạnh. Vậy nên Lý-mỹ-Nhan và Tiêu-khá-Biến mỗi nhau chẳng khác mẹ con. Việc kinh đảo mọi đều hay bần loạn.

Ngày kia Tiêu-khá-Biến dặng tin người bác ở Thượng-Hải đau nặng, nhậu phải trở về. Cụe chẳng dă Tiêu-khá-Biến phải từ giả Lý-phú-Cang và Lý-mỹ-Nhan mà đi. Lý-mỹ-Nhan theo đưa Tiêu-khá-Biến đến bến tàu, thau khóc dầm dề, đến tàu đi Lý-mỹ-Nhan mới lau nước mắt mà trở lại.

Từ đây Lý-phú-Cang nhấm con mình đã lớn, không lẽ lo hoài thi sách, mà để cho trẻ hư thân, xưa còu Tiêu-khá-Biến ăn cầu, nay chẳng khác như ghe không bánh. Vậy mới kêu con mà nói: « Con nay đã khôn lớn, không lẽ ở vậy trọn đời, để cha dọ kim một nơi, cho con trẻ vậy duyên cá nước. »

Lý-mỹ-Nhan thưa rằng: « Gái lớn lên lo bề chồng vợ, lẽ thường trời khiến xưa nay, nhưng mà trong nhà không

có ai, con muốn ở cùng cha hôm sớm, chừng hai năm nữa lấy chồng chẳng muộn, chớ có chồng thì phải theo chồng, sao cho dặng sớm thăm tới viếng. Hay là cha hồ nghi cho trẻ lẩn lờ, mà như nhuốt đến cha mẹ, con đã nêu người khôn lớn, xin cha đừng lo một trí mỗi lòng. » Lý-mỹ-Nhan nói rồi trở ra nhà sau.

Lý-phú-Cương nghe con phàn như vậy, thì lòng cũng mừng thầm, song nghĩ tới suy lui, lời nói cũng cho là lạ, sao lại định chắc hai năm nữa sẽ lấy chồng.

Đương bàn bạc, ngó trực ra ngoài thấy trạm đem thư vừa tới ngó, thì Lý-mỹ-Nhan đã đón lấy đi rồi.

Lý-mỹ-Nhan lấy thư đầu trong mình đi thưng ra sau, trong lòng hồi hộp, bụng sự phập phồng, e xảy lộn ra mà xấu hổ, chớ chi còu Tiêu-khá-Biến, thì khỏi lo cũng tiện mọi bề. Đoạn Lý-mỹ-Nhan bước vào phòng đóng cửa lại coi thư.

Thư rằng:

Bối rồi việc nhà đủ vỡ vang,
Bắc-Kinh vừa lách gối đôi hàng,
Chữ bần Tri-Ngọc làm sao dứt,
Cực phú chủ-Cương vội lấp dằng,
Mất sở Chấn-Hành thân khó lập,
Còn nội Vĩnh-Phủ lăm gian nang,
Như vậy chẳng rõ ngày nào hiệp,
Thệ hải mấy lời dạ hãy an,

Xên-xèo, tình nhậu Khương-tri-Ngọc.

(Sau sẽ tiếp theo)

Huỳnh-bá-Tùng.

Minh-Lương. — Rachel-giá.

Truyện này in rồi và có bán tại nhà in An-Hà, (Cantho) giá 1 cuốn là 0\$35, mua nhiều về bán tính giá nhẹ

BÁN

1 cái xe hơi 4 chỗ ngồi, hiệu Peugeot
còn tinh hảo, 4 cái caoutchouc mới thay
Giá..... 1500\$00

Muốn mua xin viết thư cho Báo quán
An-Hà mà thương nghị.

Võ văn học hiệu

Trường học của Ông Võ-văn-
Thơm lập, gọi là "Võ-Văn, học
hiệu" đã khai từ hôm 4 Novem-
bre 1918, nay được 50 trò nam và
nữ vào trường

Thấy giáo cần mần con nít học
mau tần phát vô cùng.

Tiền học và ăn, ngủ phải đóng
trước tín giá như vậy.

Học ngoài khôn ăn ngủ)4\$

Học và ăn buổi trưa.7

Học và ăn ba buổi, ngủ
tại trường 12

Như ai dùng giấy Quốc-trái mà
đóng tiền trường cho coi cháu
học, thì Ông Đốc học trường Võ-
văn cũng thâu, cứ mỗi phiều 100
francs thì kể là:16\$

Bữa 13 Juillet bài trường tới 15
Août thi tự, còn kỳ bài trường
Tết thì cứ rằm tháng chạp bài,
qua rằm tháng giêng thì tự.
Bà con có bác ai có dịp đi Cánh-
thor ghé coi cách sắp đặt chỗ học, chỗ
ăn, chỗ ngủ.

AI có cần hỏi thăm điều gì, xin
gởi thư cho Ông Võ-văn-Thơm, thì
lập tức có thư trả lời

BAN

1 cái máy hơi sức mạnh 6 ngựa, có đủ
đồ phụ tùng sẵn sàng, (carburateur ma-
gnéto, boîte de changement de marche
Mua về gần vô ca-nốt tiện lắm.

Giá.....200\$00

Muốn mua xin viết thư thương ngh
với Báo quán An Hà.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán
hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu
là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$40

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ
lắm, xin viết thư thương nghị.

Kính cáo

MỸ KỸ

TIỆM HOẠ CHƠI DUNG VÀ KHÁC CON ĐAU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách dặng hay, tại
tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch,
đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mỏ thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điêu
hào móc theo la nhân hiệu, vào vau.

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình
người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước
thuộc mực Tàu, viết chì than, họa biền
liên và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tons
genres.

Trương-Ngọc-Giư cần khải

記善曾**TẶNG THIỆN KÝ**

DIT

TẶNG-NHAI

Entrepreneur des travaux de construction
(Cantho-Ville)

Lãnh soát các công việc

— HỒ VÀ MỘC —

CẮT NHÀ—LÀM HÀNG RÀO—ĐÚC CỐNG BĂNG
ĐÁ TRƯNG— CIMENT— ĐÓNG CỬA LÁ SẠCH— CỬA
LÔNG HỒ— VẪN HOA TÂY.

Quyết làm ăn bền vững, tôi cứ lấy
mực thành tính làm dấu.

Các việc tôi lãnh, thì tôi hết lòng lo
lắng cho toàn vẹn, cho mau mẫn,
những thợ của tôi đều là thợ lựa, rút
tay giỏi khéo không má thối. Xin trong
chư quân tử, ai muốn mượn tôi làm
việc chi thì khá viết thư cho tôi,
hay là dờn gót đến nhà tôi: CHÂU-THÀNH
CÁNH-THOR ĐƯỜNG SAINTENOY (CÁU TÀC LỚN)
NGANG CỬA QUAN TRẠNG-SƯ GALLOIS MONTEBRUN
MÀ THƯƠNG NGHỊ— Còn về việc tờ giấy
chỉ chẳng hạn, nếu có dấu hiệu tôi
mà không có chữ tôi ký vào, xin chư
ông khá lưu ý rằng đó là không phải
của tôi thật, vậy nên tôi chẳng hề
nhinh biết tờ giấy ấy bao giờ

TẶNG-NHAI

Cần-khải

Hậu thành

Giao tiếp thương mại hội

CU LAO MÂY—CANTHO

Hội mua và bán lúa.

Định số vốn là mười ngàn tạ lúa (10000pts)
Hùn mỗi phần là 50 tạ, hoặc muốn

hùn học tính theo số lúa trên đây, vì nào
muốn hùn mấy phần tùy ý.

Hội này có điều lệ, giấy tờ chắc chắn
Tính mẫn mùa lúa chia lời.

Cúi xin quý vị sáng lòng hiệp vốn mà
lo đều ích lợi chung và mở đường thương
cho bạn mình mau nhẹ bước.

Như muốn hỏi đều chi trong việc hội
xin viết thư cho M. Nguyễn-văn-Tứ chủ
hội Thương-mại sẽ hồi âm lập tức.

Thương xã hội cần khải.

Một việc khá lắm

Có quan Giám Đốc Quesnel sáng lòng
muốn bán hai sớ ruộng của ngài, ở tại
Tháp mười (Mỹtho) sớ thứ nhất được
46 mẫu, ở dựa mé kinh, sớ thứ nhì
được 246 mẫu, ở dựa mé kinh lớn kêu là
kinh Tổng-đốc Lộc, kinh này xằng mới
vét lại lở lắm, bề ngang chừng 40 thước
nên tiện bề chờ lúa ruộng lắm, và như
muốn chờ lúa thẳng lên Chợ-lớn đi ngã
sông Vateo cũng dễ lắm.

Hai sớ ruộng ấy đều là đất thuộc tốt
lắm, chẳng còn phải tốn công khai phá
hi nữa hết; lại sảng trong đất có mười
ba cái địa, cả rất đại lợi. Có một sớ đất
khác kể cận với hai sớ ruộng nói trên
cây, chừng 300 mẫu, nguyên là của hiệu
Speidel đã bị nhà nước tịch thâu lại và
có lẽ trong một ít lâu sẽ giao giá bán.

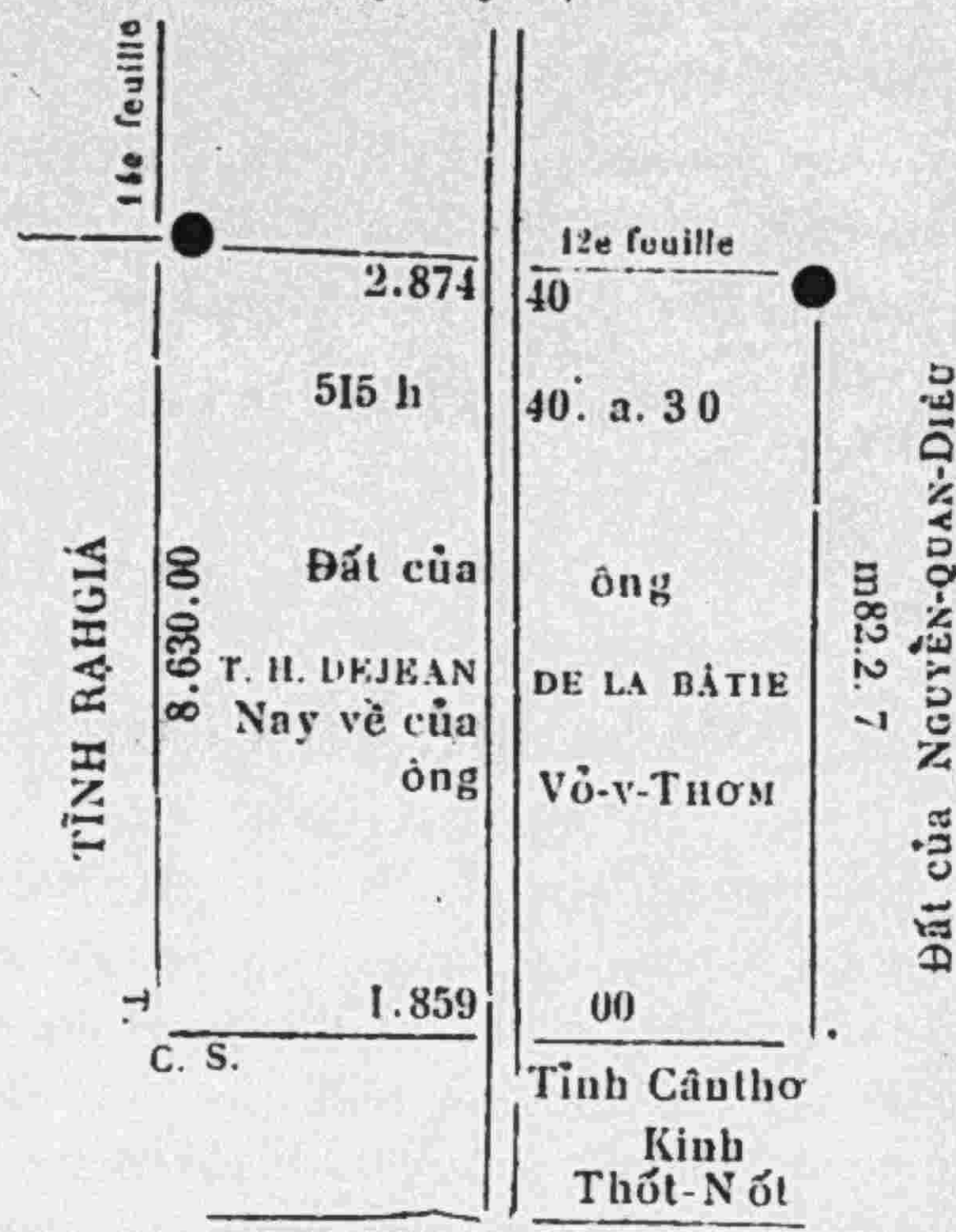
Hai sớ ruộng của quan giám đốc
Quesnel, huê lợi mỗi năm chừng 12 tới
13 ngàn gĩa.

AI muốn mua hai sớ đất ấy xin gởi
thư cho quan Giám đốc Quesnel tại
Saigon, hay là gởi cho sớ Nhựt trình An-
hà tại Cánh-thor mà thương nghị và đến
xem bản đồ thì hiểu rõ.

BÁN THUẬN MẠI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặc

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng
Thạnh-Phủ, nguyên là làng Thạnh-hòa
trung-nhi (Long-xuyên)



Có cần hỏi thăm đều chi thì gởi
thư cho ông Võ-văn-Thơm, Colon ở
Cánthơ mà thương nghị.

Xin ghé mắt

Truyện Ngủ-phụng-Lầu của Trần-văn-
Hương có đề bán tại nhà in Hậu-giang
Cánthơ. Vậy xin đồng bang liệu vài cái
tiền làng phí mua đọc giúp vui giây lát,
giải muộn thoãn cũng được vài canh.
Trước là coi cho tiêu khiển ngày giờ sau
thấy đều tẻ mà chưa!

Hãy mua coi sẽ biết. Ngộ lắm!!

Giá mỗi cuốn là..... 0\$20
Ai mua nhiều tính giá rẻ hơn
1 cuốn giá..... 0\$20
50 cuốn giá..... 6\$50
100 cuốn giá..... 12\$00

LÊ-KHANH-TRINH*Géomètre-civil*

CANTHO

LEVÉ DE PLANS*Délimitation et Bornage***EXPERTISES****Ông Lê-khánh-Trinh****KINH-LÝ****Cantho***Lãnh đạo điền thổ**Phân ranh hạng**Tương phân thổ sản*

Công chuyên làm kỹ và mau lại giá nhẹ
Xin viết thư nơi tôi mà thương nghị.

Phở cho Đồng bang

Kể từ buổi An-Hà Ấn-quán,
Tại Cánthơ, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày
Mãn-cần mua giúp, ngày này thanh-hành,
Thạnh-nhân dâng cửa hàng rộng mở
Mấy sớm thêm, thấy thợ tin rờng,
Lãnh in chi thấy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-hồng,
[thiệp-tan.

Toa, số, hộ, làm càng kỹ lưỡng,
Chắc lại bền chắc nhường của người
Nói chi sách đồng thì thời!

Lưng đa, lưng bố, để đời ở bư.

Sách in sáng, tinh từ, Kim Túy,

Tự điển cùng Sở ký Đại nam.

Tuần tra Pháp lệ, dạy khăm,

Cách thi hành án, thiết làm rất hay.

Thước, viết ngiên sáng đầy đủ hạng.

Thiếu chi đâu giấy lạng, mực ngời;

Chức trao, nao Phải những lời.

Sang chơi 1 chuyến xin mời các ông

Tuy vật liệu, nay không dễ đủ,

Bốn quán nào dám phụ ý ai,

Khó nhọc thứ mấy chẳng nài,

Miễn cho đẹp dạ Quý-ngài là hơn.

An-Hà Ấn Quán Bđ Saintenoy Cán-thơ.

Đầu kinh.

HỒI DỒNG-BANG

Trong xứ ta có lò đặc
một thứ rượu ngon làm
kêu là **Rhum Stella**
làm rờng bằng nước mía.

Ta nên mua rượu này
mà uống, vậy mới là tỏ
ý bình vực cái môi lợi
trong xứ ta dờ.



Rượu **Rhum Stella**
này giá đã rẻ mà uống lại
nên thuộc nữa.

Mua uống rồi mới biết.

SOCIÉTÉ
des
SUCRES ET RHUMS
Cantho (Cochinchine)

Muôn mua xin đến nơi

HÀNG HẬU GIANG

DƯƠNG HÀNG

cantho, Saigon
Bachien, Soctrang
Vinhlong

Vậy môi lợi càng ngày về tay đồng-chường

PIERRE PHAN-VAN-VAN

DIT VANG

Géomètre civil

Longxuyen — Chaudoc — Sadec

ARPENTAGE

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ong Phan-van Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGẠCH

LONGXUYEN — CHAUDOC — SADEC

Lãnh đất điền thổ,

Phân giải hàng,

Tương phân thổ sản,

Công chuyên làm kỹ

cang và tin giá nhẹ

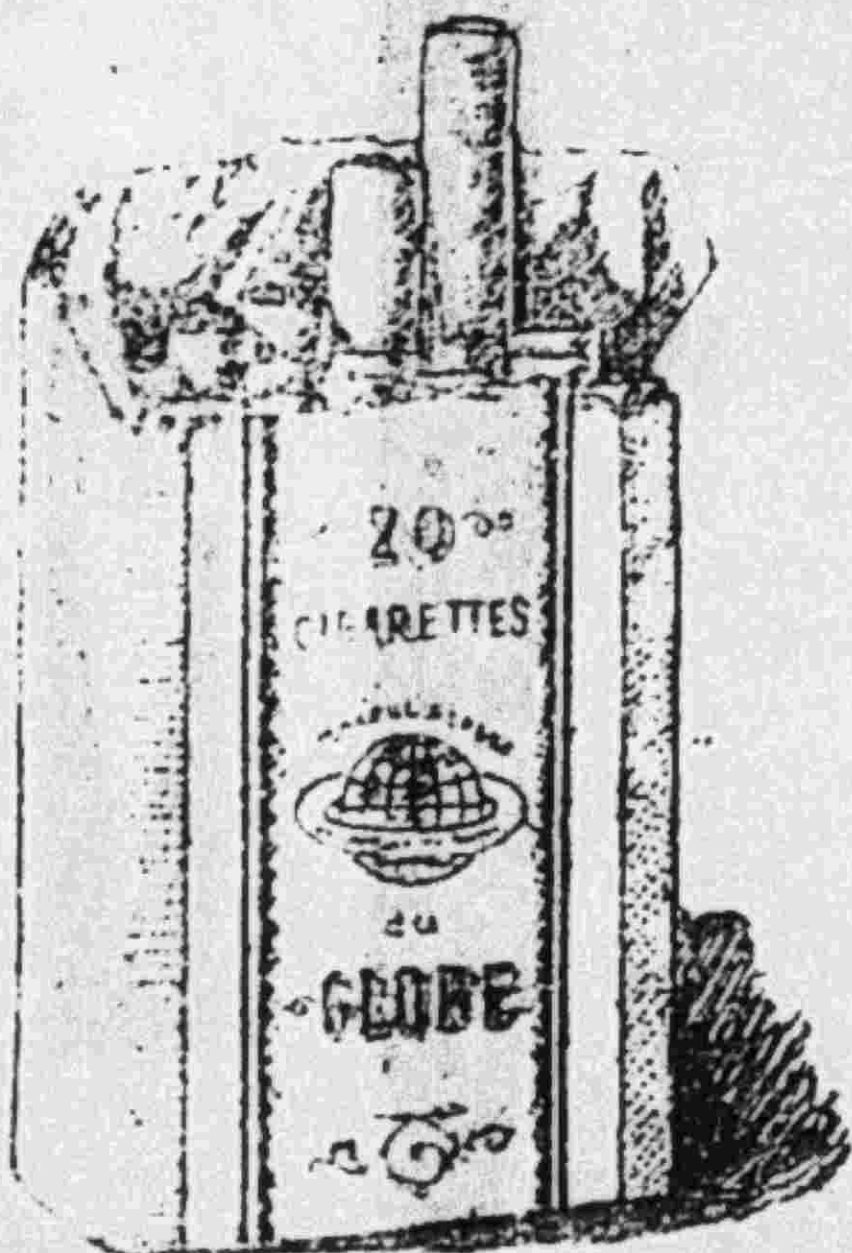
Điền chủ có cần dùng

xin viết thư thương nghị

Thuốc diêm hiệu Globe

(TRAI ĐẤT)

Có gói 10 diêm



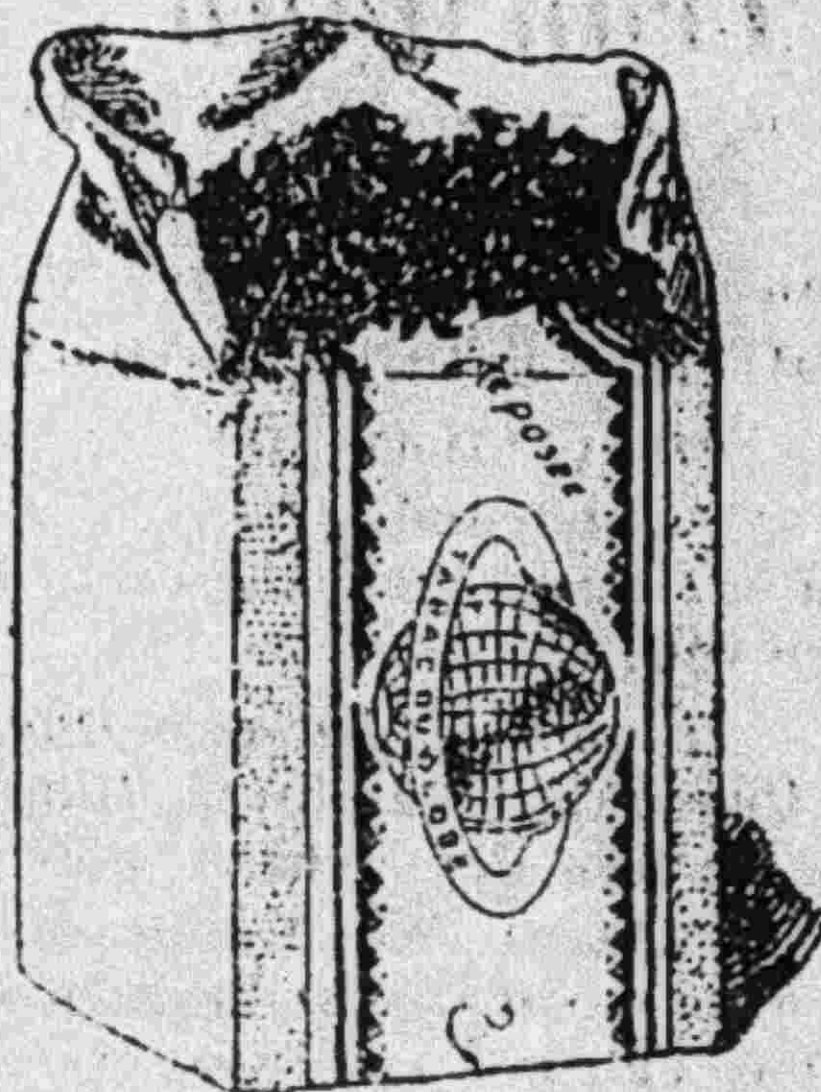
Có gói 20 diêm

Hút đã ngon, dễ đánh lâu đượ,
không mốc, không mục.

Tại Hãng DENIS FRÈRES có trữ bán

Thuốc gói hiệu Globe

(TRAI ĐẤT)



Mấy tay thường dùng thuốc đều cho
thuốc Già-lốp là dượm, khói thơm, hút
không khô cổ.

Một mình hãng DENIS-FRÈRES có trữ
bán sỉ mà thôi.

LOI RAO

Kính cùng lục-châu đăng vở, tại nhà
in Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ
quốc-âm để giúp cho Hương-chức có
quyển thi hành như trường-tòa.

Sách này có 156 trường và có đủ kiểu
vết thi lời truyền rao, của ông DƯƠNG-
VĂN-MÊN mới soạn.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gửi..... 0.45

Xin viết thư đến nhà in Hậu-Giang-
Cần-thơ, mà mua.

Kính cáo.

Nhà máy xay gạo

TẠI CHÂU THÀNH CẦN THƠ

Tại nhà máy này có xay và trữ gạo
trắng, bán lẻ và bán tạ. Gạo xay ra có
nhiều hạt, tùy theo giá.—

Trong lục-châu, chư vị nào muốn mua
hồa nhiều hoặc ít, xin viết thư mà
thương nghị.

Décortiquerie de Gaultier.

Le Gérant: TRẦN ĐẮC NGHĨA

*Lu et approuvé avant publication
Cần thơ, le 11 juillet 1919.
L'administrateur,
rue...*